



Keo chà ron Kháng khuẩn

webercolor power

ƯU ĐIỂM

- Sản phẩm đạt tiêu chuẩn CG2WA theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 7899-3 và Tiêu chuẩn Châu Âu BS EN 13888.
- Bộ sưu tập sắc màu ron đa dạng.
- Chống nấm mốc, rêu đen và vi khuẩn với công nghệ ưu việt.
- Kháng lại các hóa chất tẩy rửa thông thường.
- Không gây trầy xước bề mặt gạch khi lau chùi và vệ sinh.
- Không rạn nứt với đường ron rộng từ 1 - 6 mm.
- Sản phẩm đạt tiêu chí “Vật liệu phát thải thấp” trong hệ thống tiêu chuẩn công trình xanh LEED, LOTUS...

THÀNH PHẦN

- Xi măng và các chất phụ gia khác.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

Đóng gói: 1 kg/ gói; 24 gói/ thùng

Màu sắc: Nhiều màu ron

Hạn sử dụng và bảo quản: Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên bao bì và lưu trữ ở khu vực khô ráo, thoáng khí.

Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách cột kín và để ở khu vực khô ráo, thoáng khí và cần kiểm tra trước khi sử dụng.



ỨNG DỤNG

- Cho bề mặt gạch ceramic, porcelain, gạch tàu, gạch khảm, mosaic bóng kính, đá cẩm thạch và các loại đá tự nhiên khác...
- Cho sàn và tường nội thất, khu vực khô ráo, khu vực ẩm ướt như phòng tắm, nhà bếp...

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	Giá trị	Phương pháp thử nghiệm
Định mức trung bình*	~ 0.2 kg/m ²	-
Khối lượng riêng	~ 0.9 - 1.1 g/cm ³	-
Thời gian để các thành phần hóa học phát huy hết tác dụng	3 - 4 phút	-
Thời gian trộn và sử dụng	30 phút	-
Thời gian chờ để chà ron sau khi dán gạch	24 giờ	-
Độ rộng của ron	1 - 6 mm	-
Thời gian chờ trước khi lưu thông	24 giờ	-
Độ chịu mài mòn	≤ 1000 mm ³	BS EN 12808-2/3/4/5 Hoặc TCVN 7899-4 (ISO 13007-4)
Cường độ uốn trong điều kiện tiêu chuẩn	≥ 2.5 (N/mm ²)	BS EN 12808-2/3/4/5 Hoặc TCVN 7899-4 (ISO 13007-4)
Cường độ uốn sau các chu kỳ đóng băng và tan băng	≥ 2.5 (N/mm ²)	BS EN 12808-2/3/4/5 Hoặc TCVN 7899-4 (ISO 13007-4)
Cường độ nén trong điều kiện tiêu chuẩn	≥ 15 (N/mm ²)	BS EN 12808-2/3/4/5 Hoặc TCVN 7899-4 (ISO 13007-4)
Cường độ nén sau các chu kỳ đóng băng và tan băng	≥ 15 (N/mm ²)	BS EN 12808-2/3/4/5 Hoặc TCVN 7899-4 (ISO 13007-4)
Độ co ngót	≤ 3 (mm/m)	BS EN 12808-2/3/4/5 Hoặc TCVN 7899-4 (ISO 13007-4)
Độ hút nước giảm sau 30 phút	≤ 2 g	BS EN 12808-2/3/4/5 Hoặc TCVN 7899-4 (ISO 13007-4)
Độ hút nước giảm sau 240 phút	≤ 5 g	BS EN 12808-2/3/4/5 Hoặc TCVN 7899-4 (ISO 13007-4)

*Định mức trung bình mang tính tham khảo với độ rộng đường ron 2mm. Định mức tiêu thụ thực tế có thể thay đổi tùy theo phương pháp thi công, độ rộng ron và bề dày gạch.

*Lưu ý: Kết quả trên mang tính thực nghiệm tại phòng Lab và có thể sẽ sai khác do điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG



LƯU Ý KHI CHÀ RON

- Hỗn hợp keo chà ron nên được sử dụng hết trong vòng 30 phút sau khi trộn và hạn chế để keo trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời.
- Tránh sử dụng keo trên bề mặt nền quá nóng và nên sử dụng tấm che chắn khi thi công dưới ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp để làm dịu nhiệt độ xung quanh.

THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Thành phần có chứa xi măng nên có thể gây dị ứng khi tiếp xúc. Tiếp xúc với keo ướt có thể gây viêm da, rát hoặc bỏng. Tương tự, trong trường hợp khi cơ thể tiết dịch quá nhiều (vd: ra mồ hôi hoặc chảy nước mắt) cũng gây ra trường hợp viêm da, rát hoặc bỏng.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da hoặc mắt. Hạn chế làm bụi bay và tránh hít bụi trực tiếp khi thi công.
- Khi bị dính vào cơ thể cần phải rửa với nhiều nước sạch.
- Nên đeo găng tay và mắt kính khi thi công.
- Tránh xa tầm tay trẻ em.

BẢNG MÀU THAM KHẢO*



*Bảng màu trên là những màu sắc tiêu biểu mang tính chất tham khảo, màu thực tế của sản phẩm có thể có sự khác biệt. Vui lòng liên hệ đại diện nhân hàng Weber để được tư vấn chi tiết.

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Weber được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị dựa trên kiến thức và kinh nghiệm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, kiểm tra và sử dụng trong điều kiện tiêu chuẩn. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về các vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường, chúng tôi không đảm bảo sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào, cũng như không có bất kỳ sự ràng buộc nào về pháp lý đối với các thông tin, khuyến nghị hay tư vấn từ phía chúng tôi. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi chúng tôi cũng như kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm với mục đích thi công mong muốn.